

Bản án số: 17/2021/HS-ST  
Ngày 22 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN, TỈNH H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Giàng Mí Chớ**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Phạm Hồng Việt**

**Bà Lương Thị Nhiều**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Thị Châu Giang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh H

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh H tham gia phiên tòa:**  
Ông **Đỗ Tuấn Sỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Siêu H** - Sinh ngày 18/3/1988 tại thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H; nơi cư trú: Khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H; Số chứng minh thư nhân dân: 073205498, cấp ngày 26/3/2007, nơi cấp: Công an tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K (sinh năm 1959) và bà Hoàng Thị P (sinh năm 1962); bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ là: Sùng Thị H (sinh năm 1988- đã ly hôn năm 2016); Con: Không có; tiền án, tiền sự: Ngày 06/4/2018 Dương Siêu H bị Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đến ngày 27/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 127/GCN của Trại giam Quyết Tiến thuộc Cục C10 – Bộ Công an (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/6/2021, chuyển tạm giam ngày 05/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh H. (Có mặt);

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Vương Thị Minh Huệ** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. (Có mặt);

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh **Dương Công K**, sinh năm 1986, Địa chỉ: Khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H.

*Người đại diện theo ủy quyền của anh K:* Anh **Dương Công T**, sinh năm 1975, Địa chỉ: Khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H (theo giấy ủy quyền lập ngày 24/8/2021). (Vắng mặt- có đơn xin xét xử vắng mặt.)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Bà **Hoàng Thị P**, sinh năm 1962, Địa chỉ: Khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H. (Vắng mặt không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 29/6/2021 Dương Siêu H, sinh năm 1988, trú tại khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H gọi điện thoại mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu "SIRIUS", màu đỏ bạc, biển kiểm soát 23H7-4270, của Dương Công K, sinh năm 1986, trú tại khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H. Khi mượn xe, H không nói với K mục đích mượn xe để làm gì. Sau đó H sang nhà K để mượn xe thì lúc này có anh trai của K là Dương Công T, sinh năm 1975, trú cùng thôn đang ở nhà. T là người đưa chìa khóa xe của K cho H mượn. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H một mình điều khiển xe mô tô từ nhà sang thị trấn Đ, huyện Đ. Khi đi đến ngã ba P – Đ thuộc đoạn đường Quốc lộ 4C, H dừng lại để đi vệ sinh. Lúc này có một người đàn ông đang đứng ở đó, (người đàn ông có đặc điểm khoảng 60 tuổi, người gầy, da mặt đen, cao khoảng 1,60m, mặc quần áo dân tộc Mông màu đen, H không biết tên và địa chỉ). H nói chuyện với người đàn ông này khoảng 05 phút thì biết người đàn ông này cũng sử dụng ma túy, nên H đã hỏi mua ma túy của người đàn ông này. Người đàn ông trả lời là có bán ma túy và bảo H đi theo. H đi theo người đàn ông về hướng thị trấn Đ. Khi đi đến ngã ba Sáng Ngài thuộc thôn S, xã S, huyện Đ, tỉnh H, người đàn ông bảo H đứng đợi, còn người đàn ông đi vào đường xã S, huyện Đ. H đứng đợi khoảng 30 phút thì người đàn ông quay lại chỗ H đang đứng và hỏi H là "Lấy bao nhiêu?", H trả lời là lấy 3.000.000đ (*ba triệu đồng*). Sau đó, người đàn ông đưa cho H 01 gói ma túy Heroin, H nhận lấy gói ma túy, kiểm tra bên ngoài được bọc bằng nilon màu xanh, bên trong được bọc thêm 01 lượt bằng nilon màu đỏ, tiếp tục mở gói nilon màu đỏ, H thấy bên trong cùng là cục ma túy Heroin màu trắng. Sau khi kiểm tra xong, H dùng hai tay gói ma túy và để tại túi quần phía trước bên phải và lấy ra 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) đưa cho người đàn ông. H tiếp tục hỏi người đàn ông là có thuốc phiện đen không? Người đàn ông trả lời là có, lấy bao nhiêu? H nói là lấy 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Người đàn ông lấy từ túi áo phía trên bên phải ra 02 gói thuốc phiện được bọc bằng nilon trong suốt, H lấy 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) trả cho người đàn ông. Sau khi mua được ma túy, người đàn ông đi đâu thì H không biết. H để 02 gói thuốc phiện vào vỏ bao thuốc lá hiệu "Thăng Long" rồi để vào trong cốp xe. H dùng tay phải lấy ma túy heroine từ trong túi quần phải ra rồi dùng khăn lau xe có sẵn trong cốp xe gói ma túy

heroine lại và để vào trong cốp xe. H tiếp tục điều khiển xe đi theo Quốc lộ 4C, hướng ra thị trấn Đ, huyện Đ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km138 + 909, Quốc lộ 4C đường H - Đ, thuộc thôn Q, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H, H gặp Tổ công tác Công an huyện Đ đang tuần tra, kiểm soát giao thông. Tổ công tác yêu cầu H dừng xe để kiểm tra tình trạng ma túy, quá trình kiểm tra tình trạng ma túy của Dương Siêu H cho kết quả dương tính với ma túy. Sau đó, Tổ công tác yêu cầu H mở cốp xe để kiểm tra và phát hiện ra 02 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen để bên trong vỏ bao thuốc hiệu "Thăng Long", nghi là thuốc phiện. Lúc này, H đã cầm lấy 01 gói ma túy được bọc bằng nilon màu xanh từ bên trong cốp xe máy và ném xuống phía taluy âm cạnh đường Quốc lộ 4C. Sau đó, Tổ Công tác đã yêu cầu H xác định vị trí đã ném gói nilon màu xanh. Tại vị trí H xác định là taluy âm cách mặt đường Quốc lộ 4C 17m, Tổ Công tác phát hiện 01 gói bên ngoài được bọc bằng nilon màu xanh. H khai nhận 02 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen là thuốc phiện và 01 gói bên ngoài được bọc bằng nilon màu xanh là gói ma túy Heroin, H mua về để sử dụng cho bản thân.

Hồi 15 giờ 40 phút, ngày 29/6/2021 tại thôn Q, huyện Đ, tỉnh H, Công an thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H tiến hành lập biên bản kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Dương Siêu H. Kết quả kiểm tra, tại thời điểm kiểm tra, xét nghiệm nước tiểu của Dương Siêu H cho kết quả dương tính với ma túy .

Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 29/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Siêu H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 30/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành lập biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu vật gửi giám định và niêm phong để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 297/KL-PC09 ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận về đối tượng giám định:

*“- Chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định ký hiệu A1, A2 là ma túy, loại Thuốc phiện, có tổng khối lượng là 1,11g (một phẩy mười một gam).*

*- Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A3 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 2,84g (hai phẩy tám mươi tư gam).*

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Dương Siêu H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Từ những căn cứ trên, Cáo trạng số: 18/CT-VKSĐV ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh H đã truy tố bị cáo Dương Siêu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Dương Siêu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Dương Siêu H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Bị cáo không có thu nhập ổn định nên

không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Do bị cáo hiện đang sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như đã nêu trong bản cáo trạng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; kết luận giám định; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên. Bà Vương Thị Minh Huệ - Trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề cập áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo 36 tháng tù. Về án phí: Do bị cáo hiện đang sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Dương Siêu H nhất trí với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung lời bào chữa.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Bị cáo Dương Siêu H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trái pháp luật, ai vi phạm sẽ bị nghiêm trị. Tuy nhiên, do nghiện ma túy mà vào khoảng 17 giờ ngày 29/6/2021, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, màu sơn đỏ bạc, mang biển kiểm soát 23H7-4270 đi đến thôn Q, thị trấn Đ, huyện Đ, H gặp tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh H đang tuần tra, kiểm soát. Tổ công tác yêu

cầu H dùng xe để kiểm tra tình trạng ma túy, quá trình kiểm tra tình trạng ma túy của Dương Siêu H cho kết quả dương tính với ma túy. Sau đó, Tổ công tác yêu cầu H mở cốp xe để kiểm tra và phát hiện ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa 02 gói bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất nhựa màu đen là nhựa thuốc phiện; 01 gói nilon màu xanh bên trong có cục chứa chất bột màu trắng được bọc bằng nilon màu hồng là ma túy heroine. Qua giám định và cân tịnh xác định được tổng khối lượng ma túy H tàng trữ là 3,59 g (*ba phẩy năm mươi chín gam*), trong đó: 1,11g (*một phẩy mười một gam*) ma túy, loại Thuốc phiện và 2,84g (*hai phẩy tám mươi tư gam*) ma túy, loại Heroine.

Hành vi của bị cáo Dương Siêu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cần chấp nhận toàn bộ quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và có đủ cơ sở để kết luận: bản cáo trạng truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :*

a) .....;

b) *Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam; ;*

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

... ”

[4] Xét tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; không những thế còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã gây ra, đảm bảo mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung. Đối với mức hình phạt do người bào chữa đề nghị áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp và tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Do vậy, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở cân nhắc đầy đủ và toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm

tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam với mức hình phạt theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không nhằm mục đích thu lợi bất chính; hơn nữa, bị cáo đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo còn có người đàn ông (không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ) đã bán cho bị cáo số Heroine và thuốc phiện với tổng số tiền là 3.200.000 đồng (*Ba triệu hai trăm nghìn đồng*). Tuy nhiên, không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm của đối tượng này.

[8] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô mà trong cơ thể có chất ma túy; không có giấy phép lái xe: Ngày 15/7/2021 Công an huyện Đ đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14275/QĐ-XPHC với số tiền là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh H đã thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu sơn đỏ bạc, mang biển kiểm soát 23H7-4270, xe có 01 gương lùn bên trái, trên yên xe có 01 vết rách tự nhiên, xe máy đã qua sử dụng, kèm theo 01 chìa khóa xe máy. Qua quá trình xác minh xác định chiếc xe máy này là tài sản của anh Dương Công K, sinh năm 1986 trú tại khu I thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H. Anh K không biết mục đích của bị cáo khi mượn xe để làm gì, chỉ biết bị cáo mượn xe để đi lại. Vì vậy không đủ căn cứ xử lý đối với Dương Công K cũng như không thu giữ chiếc xe là vật chứng vụ án nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại chiếc xe máy cho chủ tài sản.

[10] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 phong bì màu trắng, bên trong có chứa các vỏ bao gói, túi niêm phong cũ, được niêm phong cũ, được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “các vỏ bao gói và túi niêm phong cũ”, mặt sau phong bì thư có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh H cùng các chữ ký chữ viết của thành phần tham gia; 01 phong bì màu trắng, bên trong có chứa các mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu từ A1, A2, A3 (trong đó + *Mẫu ký hiệu A1 có khối lượng là 0,27g (không thấy hai mươi bảy gam); Mẫu ký hiệu A2 có khối lượng là 0,45g (không thấy bốn mươi lăm gam); Mẫu ký hiệu A3 có khối lượng là 2,81g (hai phẩy tám mươi mốt gam)*). Phong bì được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

Xét thấy, cần áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng trên do không còn giá trị sử dụng.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin được miễn án phí nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Dương Siêu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Hình phạt:** Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Siêu H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 29/6/2021).

**3. Về vật chứng:**

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Dương Công K, sinh năm 1986, trú tại: Khu I, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh H: 01 xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu sơn đỏ bạc, mang biển kiểm soát 23H7-4270, xe có 01 gương lùn bên trái, trên yên xe có 01 vết rách tự nhiên, xe máy đã qua sử dụng, kèm theo 01 chìa khóa xe máy .

- Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn lại sau khi mở niêm phong gửi mẫu vật giám định, gồm: 01 phong bì màu trắng, bên trong có chứa các vỏ bao gói, túi niêm phong cũ, được niêm phong cũ, được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “các vỏ bao gói và túi niêm phong cũ”, mặt sau phong bì thư có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh H cùng các chữ ký chữ viết của thành phần tham gia; 01 phong bì màu trắng, bên trong có chứa các mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu từ A1, A2, A3 (trong đó + *Mẫu ký hiệu A1 có khối lượng là 0,27g (không thấy hai mươi bảy gam)*; *Mẫu ký hiệu A2 có khối lượng là 0,45g (không thấy bốn mươi lăm gam)*; *Mẫu ký hiệu A3 có khối lượng là 2,81g (hai phẩy tám mươi một gam)*). Phong bì được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

*(Chi tiết vật chứng được mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng lập hồi 9 giờ 30 phút ngày 14/10/2021 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ)*

**4. Án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Siêu H.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đ;
- Hồ sơ ngH vụ Công an huyện Đ;
- CQTHAHS Công an huyện;
- UBND thị trấn P;
- Bị cáo; người bào chữa;
- người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Hồ sơ thahs;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Giàng Mí Chớ**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vương Thị Xuyên      Lương Mẫn Doanh**

**Bùi Văn Đàm**